

## Không đọc sách đã nguy hại, đọc lướt trên điện thoại ảnh hưởng tiêu cực không kém

Nguyễn Thanh Nhân

FTU YRC, Đại học Ngoại thương, Hà Nội

EASE Vietnam SciComm; <https://sc.sshpa.com/post/5589>

17-1-2020

SSHPA (17-1-2020) — Hiện nay, nhiều nghiên cứu đã cảnh báo rằng quá trình đọc sâu rất có thể bị đe dọa khi chúng ta chuyển sang các chế độ đọc dựa trên kỹ thuật số. Tác giả Maryanne Wolf trên tờ The Guardian đã đề cập đến việc làm thế nào để khi đọc, bộ não có thể phát triển những khía cạnh của trí tuệ và tình cảm như kiến thức nội tâm hóa; lý luận và suy luận; quan điểm và sự đồng cảm; thẩm định kĩ càng và tạo ra cái nhìn sâu sắc.

Trong thời điểm bản lề giữa văn hóa in ấn và kỹ thuật số, xã hội cần phải đối đầu với sự giảm sút trong mạch đọc chuyên biệt khi mà trẻ em của và học sinh lớn tuổi không được phát triển tư duy về cách đọc đúng đắn. Mạch đọc không được trao cho con người thông qua di truyền như tầm nhìn hoặc ngôn ngữ; nó cần một môi trường để phát triển và thích ứng - từ các hệ thống chữ viết khác nhau đến các phương tiện được sử dụng. Nếu phương tiện chiếm ưu thế xử lý các quy trình nhanh, đa tác vụ và phù hợp với khối lượng thông tin lớn như kỹ thuật số thì mạch đọc cũng vậy.

Nhiều nghiên cứu cho thấy việc sử dụng màn hình kỹ thuật số có thể gây ra một loạt các tác động gây khó khăn cho việc đọc hiểu ở học sinh trung học và đại học lớn tuổi. Một nghiên cứu về việc đọc hiểu của học sinh trung học khi cho họ đọc cùng một tài liệu bằng các phương tiện khác nhau đã chỉ ra rằng những người đọc trên báo giấy vượt trội về khả năng hiểu đối với những người đọc trên màn hình, đặc biệt là khả năng sắp xếp chi tiết và tái cấu trúc cốt truyện theo thứ tự thời gian.

Về cơ bản, khi đọc lướt, bộ não sẽ giảm thời gian phân bổ cho các quá trình đọc sâu. Người đọc sẽ không có thời gian để nắm bắt sự phức tạp, để hiểu được những cảm xúc khác, nhận thức về cái đẹp và tạo ra những suy nghĩ của chính mình. Hiện nay, những tác động tiêu cực của việc đọc trên màn hình có thể xuất hiện sớm nhất là vào lớp bốn và năm - không chỉ đối với sự hiểu biết mà còn đối với sự tăng trưởng của sự đồng cảm.

Khả năng phân tích, sự đồng cảm và các quá trình đọc sâu có thể trở thành thiệt hại tài sản của nền văn hóa kỹ thuật số. Nó không chỉ là vấn đề đơn giản như in ấn và đọc trên nền tảng kỹ thuật số mà còn là cách làm thế nào để thay đổi những gì chúng ta đọc và mục đích tại sao chúng ta đọc. Có một quy tắc cũ trong khoa học không thay đổi theo tuổi tác: sử dụng nó hoặc mất nó. Đó là nguyên tắc áp dụng vào tư duy phê phán trong não đọc vì nó ngụ ý về sự lựa chọn. Nếu chúng ta làm việc để hiểu chính xác những gì chúng ta sẽ mất, bên cạnh những năng lực mới lạ mà thế giới kỹ thuật số mang lại thì ta có nhiều lý do để thận trọng với chúng.



©HA-MY VUONG

(Nguồn: Ha-My Vuong, trong Tran et al., 2019)

Một số nghiên cứu mới đây về tình trạng đọc sách của học sinh cấp 2 tại Việt Nam cũng cho thấy học sinh càng lớn tuổi, các em càng đọc ít hơn. Trong khi đó, lợi ích của việc đọc sách phần nào đó được thể hiện qua điểm số tốt của nhóm thích đọc sách so với nhóm không thích. Chính vì vậy, chúng ta cần phải nuôi dưỡng sở thích và thói quen đọc sách ở trẻ nhỏ, đồng thời, kiến tạo một cách tư duy mới, với khả năng nhận thức sâu sắc tư tưởng trong cả phương tiện kỹ thuật số và truyền thống.

**\*Tài liệu tham khảo:**

Wolf M. (2018). Skim reading is the new normal. The effect on society is profound. The Guardian. Retrieved from [https://www.theguardian.com/commentisfree/2018/aug/25/skim-reading-new-normal-maryanne-wolf?CMP=fb\\_gu](https://www.theguardian.com/commentisfree/2018/aug/25/skim-reading-new-normal-maryanne-wolf?CMP=fb_gu)

Le TTH, Tran T, Trinh TPT, et al. (2019). Reading habits, socioeconomic conditions, occupational aspiration and academic achievement in Vietnamese junior high school students. *Sustainability* 11(18), 5113; DOI: 10.3390/su11185113.

Tran T, Le TTH, Nguyen TT, et al. (2019). The relationship between birth order, sex, home scholarly culture and youths' reading practices in promoting lifelong learning for sustainable development in Vietnam. *Sustainability*, 11(16), 4389; DOI: 10.3390/su11164389.